

sản xuất phải kéo dài quá 3 tháng thì sẽ căn cứ vào hợp đồng giữa đơn vị kiến thiết với các xưởng mà nghiệm thu và thanh toán từng phần sản phẩm bằng vốn cấp phát của Ngân hàng kiến thiết.

Dựa vào những nguyên tắc trên Bộ Giao thông và Bưu điện sẽ có thông tri cụ thể hướng dẫn thi hành.

Hà nội, ngày 14 tháng 10 năm 1959

K.T. Tổng Giám đốc Ngân hàng Quốc gia Việt nam VŨ DUY HIỆU	K.T. Bộ trưởng Bộ Tài Chính Thứ trưởng TRINH VĂN BÌNH	K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện Thứ trưởng NGUYỄN NHƯ QUỲ
--	--	--

### NỘI VỤ — TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 50-TT/LB ngày 14-10-1959 về việc chăm sóc giúp đỡ gia đình liệt sĩ, gia đình tử sĩ.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: các Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh, khu vực Vĩnh linh

Trong quá trình đấu tranh cách mạng của dân tộc ta, nhiều gia đình đã phải hy sinh những người ruột thịt của mình để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ dân tộc, đem lại hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Đối với các gia đình này, Đảng, Chính phủ và nhân dân có trách nhiệm chăm sóc giúp đỡ để đền đáp công ơn những người đã hy sinh phần đầu vì sự nghiệp cách mạng của Tổ quốc, của dân tộc.

Từ ngày hòa bình lập lại, bên cạnh những cố gắng vượt bực để phục hồi, cải tạo, phát triển kinh tế phát triển văn hóa, cải thiện đời sống cho nhân dân, Đảng và Chính phủ đã ban hành các chính sách ưu đãi gia đình liệt sĩ, giúp đỡ gia đình tử sĩ, các địa phương đã cố gắng dựa vào nhân dân thực hiện các chính sách đó, mặt khác chế độ tiền tuất đã thi hành được đại bộ phận, cho nên đời sống của các gia đình liệt sĩ, gia đình tử sĩ, nói chung đã được cải thiện hơn trước.

Tuy nhiên, lúc đặc ở nông thôn cũng như ở thành thị hiện nay vẫn còn một số thân nhân liệt sĩ, tử sĩ, vì thiếu sức lao động hoặc già yếu bệnh tật mất sức lao động, đời sống đang gặp nhiều khó khăn, cần phải có biện pháp tích cực giúp đỡ giải quyết.

### I. PHƯƠNG HƯỚNG GIÚP ĐỠ ĐỐI VỚI CÁC GIA ĐÌNH LIỆT SĨ, TỬ SĨ THIẾU SỨC LAO ĐỘNG, HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

Căn cứ tình hình trên, thi hành nghị quyết của Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 13-5-1959, Liên bộ Nội vụ — Tài chính quy định những biện pháp giúp đỡ đối với các gia đình liệt sĩ, tử sĩ, thiếu sức lao động, hoàn cảnh khó khăn như sau:

1. Đền đáp công lao của các liệt sĩ, tử sĩ, là nhiệm vụ của toàn dân, cho nên phương hướng giúp đỡ các gia đình liệt sĩ, tử sĩ, thiếu sức lao động, hoàn cảnh khó khăn, chủ yếu vẫn là dựa vào nhân dân.

Muốn vậy, Ủy ban Hành chính các cấp cần làm cho cán bộ và nhân dân nhận thức thật sâu sắc công lao của các liệt sĩ, tử sĩ, và thông cảm những khó khăn của gia đình, để có nhiệt tình quan tâm chăm sóc giúp đỡ, chấp hành đầy đủ các chính sách của Đảng và Chính phủ làm cho đời sống của gia đình liệt sĩ, tử sĩ, được yên vui no ấm.

Đối với các gia đình liệt sĩ, tử sĩ thiếu sức lao động ở nông thôn, cần dựa vào các tổ đội công hợp tác xã, để sắp xếp cho có công việc làm hợp với khả năng, giúp đỡ kinh doanh thêm nghề phụ, giúp đỡ thêm công sức, chiếu cố trong việc chia hoa lợi, v.v... đảm bảo cho mức thu hoạch bình quân không sút kém so với những hộ xã viên lao động trung bình có nhân khẩu tương đương, như tinh thần chỉ thị số 165-CB/TU của Trung ương Đảng về chính sách đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp.

Đối với các gia đình liệt sĩ, tử sĩ, ở thị trấn, thành phố, cần dựa vào các tổ hợp tác, tổ sản xuất để vận động giúp đỡ và sắp xếp cho có công việc làm thích hợp với khả năng.

Riêng một số trường hợp thân nhân liệt sĩ, tử sĩ, như cha mẹ già, vợ góa, con côi, bệnh tật ốm yếu, không có sức lao động, hiện nay đang bơ vơ không nơi nương tựa, cần vận động nhân dân giúp của, giúp công, cấy cấy giúp một số ruộng đất, bảo đảm cho có phần thu nhập tương đối đủ sống, và sắp xếp cho ở với các gia đình thân thuộc, hoặc các gia đình nhân dân có nhiệt tình, để có sự trông nom giúp đỡ.

2. Đối với một số trường hợp thật đặc biệt như: ông bà, cha mẹ, vợ hay chồng của liệt sĩ, tử sĩ, già yếu bệnh tật không còn sức lao động, con em liệt sĩ, tử sĩ, còn nhỏ dưới 16 tuổi chưa đủ sức lao động, bơ vơ không nơi nương tựa hoặc có nơi nương tựa nhưng đời sống quá thiếu thốn khó khăn, đói rách, không được học hành, nhân dân đã có nhiều biện pháp tận tình giúp đỡ nhưng khó khăn căn bản vẫn chưa giải quyết được, nhất thời



phải có sự giúp đỡ của Chính phủ; các Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh, căn cứ vào nhận xét đề nghị của Ủy ban Hành chính huyện, xã, khu phố, có thể xét trợ cấp như sau:

— Mỗi lần cần phải giúp đỡ, có thể trợ cấp: người lớn không quá ba mươi đồng (30đ) một người, trẻ em không quá hai mươi bốn đồng (24đ) một người.

— Chi tiết về đối tượng trợ cấp, tiêu chuẩn được trợ cấp, Bộ Nội vụ sẽ có công văn hướng dẫn sau.

Đi đôi với việc trợ cấp của Chính phủ, cần đẩy mạnh việc vận động nhân dân địa phương giúp đỡ về mọi mặt để đời sống của các gia đình liệt sĩ, tử sĩ, mau chóng được ổn định.

**II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

1. Ủy ban Hành chính các khu, thành phố, tỉnh, có nhiệm vụ phổ biến cho các ngành, các cấp, nhất là các huyện, xã, khu phố, nắm vững tinh thần thông tư này để có kế hoạch thực hiện ở địa phương mình và thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc.

2. Trong khi tiến hành cần nắm vững phương châm «*chủ yếu là dựa vào sự giúp đỡ của nhân dân*» coi đó là biện pháp căn bản và lâu dài, việc trợ cấp của Chính phủ chỉ là để giúp đỡ khắc phục khó khăn nhất thời trong những trường hợp thật đặc biệt, tránh khuynh hướng ý lại vào trợ cấp của Chính phủ mà coi nhẹ việc vận động giúp đỡ của nhân dân.

3. Đối với những trường hợp đặc biệt, thân nhân liệt sĩ, tử sĩ, đời sống quá khó khăn, nhân dân đã có nhiều biện pháp giúp đỡ nhưng chưa giải quyết được, nhất thời cần phải xét trợ cấp thì Ủy ban Hành chính xã, khu phố báo cáo hoàn cảnh thật cụ thể lên Ủy ban Hành chính huyện, châu, quận đề nghị Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh xét và quyết định trợ cấp. Trong khi xét cấp phải điều tra nhận xét kỹ càng, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, đúng đối tượng và nắm vững nguyên tắc có quá khó khăn mới trợ cấp, tránh trợ cấp tràn lan không đúng tiêu chuẩn gây ra thắc mắc mất đoàn kết trong nhân dân.

4. Kinh phí đề trợ cấp trong năm 1959 sẽ do Ngân sách trung ương đài thọ, Bộ Nội vụ căn cứ vào yêu cầu của các địa phương lập dự trù, Bộ Tài chính đề nghị Thủ tướng phủ cho trích dự bị phí đề cấp. Từ năm 1960, khoản trợ cấp này sẽ

do ngân sách địa phương đài thọ, các Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh lập dự trù và ghi vào ngân sách địa phương.

Trong khi thực hiện thông tư này, gặp khó khăn trở ngại gì, các Ủy ban cần kịp thời báo cáo lên Bộ Nội vụ để có ý kiến giúp đỡ giải quyết.

Hà nội, ngày 14 tháng 10 năm 1959

K. T. Bộ trưởng Bộ Tài chính	K. T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
<i>Thủ trưởng</i>	<i>Thủ trưởng</i>
TRỊNH VĂN BÌNH	TÔ QUANG ĐÀU

**CÁC BỘ**

**BỘ NỘI VỤ**

**NGHỊ ĐỊNH số 214-NV ngày 29-5-1959 thành lập Trường Hành chính trực thuộc Bộ Nội vụ.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ sắc lệnh số 58 ngày 5 tháng 3 năm 1946 lập chức Bộ Nội vụ:

Căn cứ thông tư số 204-TTg ngày 15 tháng 5 năm 1957 của Thủ tướng phủ về việc huấn luyện cán bộ xã và các bộ huyện:

**NGHỊ ĐỊNH:**

Điều 1.— Nay thành lập một trường huấn luyện cán bộ hành chính trực thuộc Bộ Nội vụ lấy tên là Trường Hành chính.

Điều 2.— Trường sẽ do một hiệu trưởng và một hoặc hai hiệu phó phụ trách.

Điều 3.— Các chi tiết về nhiệm vụ, tổ chức, biên chế và lễ lới làm việc của nhà trường sẽ ấn định riêng.

Điều 4.— Các ông Chánh văn phòng, Giám đốc Vụ Dân chính và trưởng phòng Tổ chức — cán bộ Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 29 tháng 5 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
PHAN KẾ TOẠI

www.HuynhPhapLuat.com  
09639022  
Tel: +84 93846684